



CÔNG TY CP VẬT TƯ BẾN THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BAN KIỂM SOÁT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2016

## **BÁO CÁO**

### **HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công Ty Cổ Phần Vật Tư Bến Thành.

Ban kiểm soát Công ty CP Vật Tư Bến Thành báo cáo Đại Hội Đồng Cổ Đông kết quả kiểm tra, giám sát năm 2015 và chương trình công tác năm 2016 với các nội dung chủ yếu như sau:

#### **PHẦN I**

#### **KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT NĂM 2015**

##### **1. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT :**

###### **1.1. Về nhân sự:**

- o Ban kiểm soát (BKS) Công ty CP Vật Tư Bến Thành có ba thành viên, được Đại Hội Đồng Cổ Đông bầu tại Đại hội thường niên ngày 11 tháng 04 năm 2014, nhiệm kỳ của BKS là 5 năm (2014 - 2019).
- o Nhân sự Ban Kiểm soát năm 2015 không có thay đổi, gồm:
  - Ông Võ Minh Hoàng, Trưởng ban kiểm soát.
  - Ông Dương Văn Tú, thành viên.
  - Ông Trần Đình Ngôn, thành viên.

###### **1.2. Về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015:**

- o Xem xét đánh giá hoạt động của HĐQT, BDH và hệ thống quản lý của công ty trong suốt niên độ liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2015 đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- o Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư các dự án, quyết toán vốn đầu tư, lựa chọn công ty tư vấn kiểm toán và tình hình thực hiện kế hoạch theo nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2015.
- o Thực hiện kiểm tra tính tuân thủ pháp luật của nhà nước và các quy định nội bộ, kiểm tra các nghiệp vụ kế toán- tài chính phát sinh và công tác quản trị an toàn cho tài sản.
- o Kiểm soát tài chính: thẩm định báo cáo tài chính giữa kỳ và cuối năm 2015 để đánh giá tính trung thực hợp lý của BCTC; đặc biệt là kiểm tra về tình hình quản lý nợ phải thu và

tài sản đảm bảo nợ phải thu nhằm tham mưu cho HĐQT và BDH phải có giải pháp thích hợp để ngăn ngừa rủi ro đối với loại tài sản này.

- o Trực tiếp làm việc với BDH nhằm ngăn ngừa các rủi ro hoặc thiếu sót để đưa ra các giải pháp kiến nghị điều chỉnh phù hợp, kịp thời.

### 1.3. Về phương pháp kiểm soát:

- o Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ các buổi họp thường kỳ và đột xuất của Hội đồng quản trị (HĐQT), nhằm kịp thời nắm bắt tình hình thực tế để đóng góp ý kiến với HĐQT và Ban Điều Hành (BDH) trong việc thực hiện các mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) phê duyệt tại đại hội năm 2015.
- o Các thành viên BKS đã thực hiện kiểm tra trực tiếp thông qua các phòng ban nghiệp vụ của công ty, và một cách gián tiếp thông qua các báo cáo định kỳ của BDH.

## 2. BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2015:

### 2.1 Về kết quả kinh doanh năm 2015:

- o Trong năm 2015, BDH đã thực hiện quyết liệt mục tiêu cơ cấu lại lĩnh vực kinh doanh như: thu hẹp dần doanh thu kinh doanh thương mại nhập khẩu ủy thác vì lĩnh vực này có tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu thấp, nhưng luôn tiềm ẩn nhiều rủi ro về nợ phải thu chậm luân chuyển, nợ khó đòi; đồng thời thực hiện nhiều giải pháp để tăng nguồn thu từ dịch vụ khai thác bất động sản hiện hữu, nhất là nguồn thu từ dự án khách sạn Lý Tự Trọng đã đưa vào hoạt động từ quý 4/2014. Bên cạnh đó, BDH cũng đã thực hiện củng cố lại bộ máy tổ chức công ty như: giải thể bớt 8 Chi nhánh trực thuộc, tinh gọn lại bộ máy nhận sự, nâng cao hiệu suất làm việc.
- o Theo đó, doanh thu và thu nhập khác thực hiện trong năm 2015 là 55,678 triệu đồng đạt 46,40% so với KH và giảm 64,19% so với thực hiện cùng kỳ năm trước, LNTT là 2,008 triệu đồng đạt 102,40% so với kế hoạch và tăng 126,70%, so với thực hiện cùng kỳ năm trước. Số liệu tóm tắt như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2014	KH 2015	TH 2015	TH 2015/ TH 2014	TH 2015/ KH 2015
01	Doanh thu và thu nhập khác	Tr. đ	155,457	120,000	55,678	35,81%	46,40%
02	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đ	885	2,000	2,008	226,70%	102,40%
03	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đ	688	1,560	1,566	227,61%	100,38%
04	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	346	797	801	231,50%	100,50%





## 2.2 Về tình hình tài chính đến ngày 31/12/2015:

Bảng cân đối tình hình và cơ cấu tài sản và nguồn vốn tại ngày 31/12/2015:

DIỄN GIẢI	Số 31-12-2015		Số 31-12-2014	
	Trị giá	Tỷ trọng	Trị giá	Tỷ trọng
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>81,841,937,495</b>	<b>100.00%</b>	<b>66,612,437,226</b>	<b>100.00%</b>
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>40,332,636,259</b>	<b>49,28%</b>	<b>55,022,628,483</b>	<b>82,60%</b>
<b>I. Tiền &amp; các khoản tương đương tiền</b>	<b>2.101.389.987</b>	<b>2,56%</b>	<b>1,375,692,246</b>	<b>2,06%</b>
1. Tiền	1,401,389,987	1,71%	1,375,692,246	2,06%
2. Các khoản tương đương tiền	700.000.000	0,85%		
<b>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>0</b>		<b>0</b>	
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>21,875,091,417</b>	<b>26,72%</b>	<b>50,423,791,685</b>	<b>75,69%</b>
Trg đó:- Phải thu ngắn hạn của khách hàng	22,063,770,599	26,00%	40,560,151,909	60,89%
- Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-3,948,764,364	-4,82%	-5,321,356,224	-7,99%
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>13,206,917,924</b>	<b>16,14%</b>	<b>1,704,539,822</b>	<b>2,56%</b>
1. Hàng tồn kho	13,206,917,927	16,14%	1,704,639,822	2,56%
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	0		0	
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>3,149,236,931</b>	<b>3,85%</b>	<b>1,518,504,730</b>	<b>2,28%</b>
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>41,509,301,236</b>	<b>50,72%</b>	<b>11,589,808,743</b>	<b>17,40%</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>0</b>	<b>%</b>	<b>0</b>	
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>5,030,975,433</b>	<b>6,15%</b>	<b>4,346,966,752</b>	<b>6,52%</b>
1. TSCĐ hữu hình	5,030,975,433	6,15%	4,346,966,752	6,52%
- Nguyên giá	7,635,812,924	9,33%	6,647,286,361	9,98%
- Giá trị hao mòn lũy kế	-2,604,837,491	-3,18%	-2,300,319,609	-3,45%
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>34,652,998,410</b>	<b>42,34%</b>	<b>1,437,829,709</b>	<b>2,16%</b>
- Nguyên giá	36,990,641,614	45,20%	2,498,791,709	3,75%
- Giá trị hao mòn lũy kế	-2,337,643,204	-2,85%	-1,060,960,000	-1,59%
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>591,162,796</b>	<b>0,72%</b>	<b>5,374,021,683</b>	<b>8,07%</b>
- Dự án khách sạn Lý Tự Trọng	0	0%	5,374,021,683	8,07%
- Chi nhánh yersin (sửa chữa)	591,162,796	0,72%		
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>0</b>		<b>0</b>	
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>1,234,164,597</b>	<b>1,51%</b>	<b>430,990,599</b>	<b>0,65%</b>
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>81,841,937,495</b>	<b>100%</b>	<b>66,612,437,226</b>	<b>100%</b>
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>45,616,213,191</b>	<b>55,74%</b>	<b>29,911,037,142</b>	<b>44,90%</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>38,452,570,210</b>	<b>46,98%</b>	<b>19,943,261,642</b>	<b>29,94%</b>
Trg đó: vay & nợ thuê tài chính ngắn hạn	19,247,455,748	23,52%	16,409,173,349	24,63%
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>7,163,642,981</b>	<b>8,75%</b>	<b>9,967,775,500</b>	<b>14,96%</b>
Trg đó:- phải trả dài hạn khác	5,315,092,259	6,49%	4,967,775,500	7,46%
- vay & nợ thuê tài chính dài hạn	1,848,550,722	2,26%	5,000,000,000	7,51%
<b>B. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>36,225,724,304</b>	<b>44,26%</b>	<b>36,701,400,084</b>	<b>55,10%</b>
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	20,000,000,000	24,44%	20,000,000,000	30,02%
- Thặng dư vốn cổ phần	13,216,000,000	16,15%	13,216,000,000	19,84%
- Cổ phiếu ngân quỹ	-605,621,325	-0,74%	-122,767,200	-0,18%
- Quỹ đầu tư phát triển	1,652,101,862	2,02%	2,051,701,862	3,08%
- Lợi nhuận chưa phân phối	1,963,243,767	2,40%	1,556,465,422	2,34%

322  
 ĐN  
 :ỐF  
 V&  
 ĐN  
 1-TI



**Nhận xét tình hình tài chính cuối kỳ:**

- a. Về các khoản phải thu ngắn hạn đến ngày 31/12/2015 là **21,875 triệu đồng**, chiếm tỷ trọng 26,72% / tổng tài sản, giảm 56,62% so với đầu năm. Trong đó chủ yếu là nợ phải thu khách hàng (giá trị chưa trừ dự phòng): **22,063 triệu đồng**. Bao gồm: nợ đang luân chuyển **6,122 triệu đồng**, nợ phải thu khó đòi và chậm luân chuyển là **15,941 triệu đồng**, chiếm tỷ trọng 72,25%/tổng nợ phải thu khách hàng.

Trong năm 2015, các khoản nợ phải thu chậm luân chuyển, nợ khó đòi đã được HĐQT và BDH Công ty tập trung xử lý bằng nhiều giải pháp như: khởi kiện tại Tòa án, thuê Công ty dịch vụ đòi nợ, tự thảo thuận với khách hàng và sử dụng các nguồn Quỹ tài chính như: Quỹ dự phòng tài chính (QDPTC), Quỹ dự phòng nợ khó đòi (QDPNKĐ) để bù đắp phần tổn thất cho số nợ không đòi được. Chi tiết nợ chậm luân chuyển, nợ khó đòi đầu năm là **24,948 triệu đồng**, đã thu hồi và xử lý trong năm là **9,006 triệu đồng**, còn phải thu đến cuối năm 2015 là **15,941 triệu đồng**, cụ thể như sau:

Tên khách hàng	Nợ ngày 01/01/2015	Thu bằng tiền mặt	Xử lý từ QPNKĐ	Xử lý từ QDPTC	Nợ ngày 31/12/2015
Cty TNHH Trương Huỳnh Anh (1)	3,021,627,000 + 259,600,000	1,000,000,000	1,500,000,000	259,600,000	521.627.000
Cty TNHH Thép Trung Nguyên	10,406,000,822	1,144,464.200			9.261.536.622
Cty TNHH Hưng Hưng Thịnh (2)	371,267,324				371,267,324
Cty CP Minh Phố	2,148,060,444	485,950,000			1,662,110,444
Cty TNHH Nam Tiến Sài Gòn	1,825,767,200				1,825,767,200
Cty TNHH Thiên An (3)	2,299,460,000				2,299,460,000
Cty TNHH An Phát	4,875,891,884	4,735,891,884		140,000,000	0
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>24,948,074,674 + 259,600,000</b>	<b>7,366,306,084</b>	<b>1,500,000,000</b>	<b>399,600,000</b>	<b>15,941,768,590</b>

**Ghi chú:**

- Đối với khoản nợ của Cty TNHH Trương Huỳnh Anh: phát sinh tăng thêm 259,600,000 đồng là phí dịch vụ đòi nợ phải trả cho Cty CP DV đòi nợ Song Long.
  - (2), (3) Đối với khoản nợ của Cty TNHH Hưng Hưng Thịnh và Cty TNHH Thiên an đã có Quyết định thu hồi của Tòa án, nhưng thi hành án chưa thu hồi được
- b. Về trích dự phòng nợ khó đòi: công ty đã trích lập dự phòng phải thu nợ khó đòi đến ngày 31/12/2015 là **3,948 triệu đồng** theo hướng dẫn tại TT 228/2009/TT-BTC ngày 7/12/2009 của Bộ Tài chính. Tuy nhiên theo đánh giá chủ quan của BKS về khả năng thanh toán nợ của khách hàng, về tài sản thế chấp không đảm bảo cơ sở pháp lý như hiện nay, thì giá trị đã trích dự



phòng trên, nhiều khả năng không đủ bù đắp tổn thất phát sinh thực tế tại thời điểm xử lý nợ, chi tiết trích dự phòng đến cuối năm 2015 như sau:

- o Cty TNHH Nam Tiến Sài Gòn : 1,278,037,040 đồng, đạt 70%/nợ phải thu.
- o Cty TNHH Hưng Hưng Thịnh : 371,267,324 đồng, đạt 100%/ nợ phải thu.
- o Cty TNHH Thiên An : 2,299,460,000 đồng, đạt 100%/ nợ phải thu.

c. Chi phí trả trước dài hạn đến cuối kỳ là **1,234 triệu đồng**, chiếm tỷ trọng 1,51%/ tổng tài sản. Trong đó: - chi phí không đủ điều kiện vốn hóa vào nguyên giá TSCĐ tại dự án Lý Tự Trọng là 652 triệu đồng (tiền thuê đất trả hàng năm trong thời gian xây dựng) khoản này Công ty đang thực hiện phân bổ trong 03 năm theo quy định. Riêng khoản chi phí trợ cấp mất việc là 333 triệu đồng (chủ yếu lao động xin nghỉ việc do giải thể 8 chi nhánh phụ thuộc trong năm 2015). Theo quy định thì chi phí này phải được ghi nhận vào chi phí hoạt động trong kỳ của năm phát sinh chi phí.

d. Về tình hình thực hiện dự án:

Đối với công trình khách sạn Lý Tự Trọng, đã đưa vào hoạt động từ tháng 11/2014, BDH cần sớm hoàn tất hồ sơ quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành để trình HĐQT phê duyệt, kê cả hồ sơ hoàn công và thủ tục xác lập quyền sở hữu công trình theo quy định về quản lý tài sản là bất động sản đầu tư.

e. Về chấp hành chế độ tài chính kế toán Công ty đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán hiện hành trong việc hạch toán và lập Báo cáo tài chính.

g. Các loại tài sản như: tiền mặt, công nợ, tồn kho, tài sản cố định, công cụ đều được kiểm soát và ghi nhận đúng giá trị của tài sản.

f. Năm 2014 Công ty đã nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của Công ty TNHH Nam Tiến Sài Gòn để cần trừ một phần nợ (theo biên bản họp HĐQT ngày 02/12/2014). Tài sản đất trên (gồm 7 thửa) đã chuyển quyền sở hữu sang cho Công ty theo giấy chứng nhận số BM 189770, vào sổ cấp GCN: CS01185 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường Tỉnh Tây Ninh cấp ngày 16/04/2015. Trong đó có 1 thửa đến tháng 12/2015 đã hết thời hạn sử dụng, BDH cần sớm hoàn tất hồ sơ xin gia hạn thêm thời gian sử dụng thửa đất nói trên.

h. Ngoài trừ rủi ro về công nợ như đã trình bày tại Khoản a, b Mục 2.2 trên. Qua thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin Học TP. HCM kết thúc vào ngày 31/12/2015, BKS cho rằng tình hình tài chính của công ty CP Vật Tư Bến Thành ở trạng thái lành mạnh.

### 3. VỀ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ NĂM 2015:

3.1 Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2015: doanh thu và thu nhập khác thực hiện là **55,678 triệu đồng** đạt 46,40% so với KH; và LNTT là **2,008 triệu đồng** đạt 102,40% so với Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2015 như đã trình bày tại mục 2.1 trên.

3.2 Về chia cổ tức và thực hiện phân phối lợi nhuận: Trong năm 2015, Công ty đã trả cổ tức cho các cổ đông bằng **tiền mặt là 4%** và phân phối các quỹ từ nguồn lợi nhuận năm 2014 đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2015. Ngoài trừ việc **trả cổ tức 10%** bằng cổ

48  
T  
A  
N  
U  
A  
N  
Đ  
C



phiếu là chưa thực hiện, do nguồn để thực hiện phát hành cổ phiếu trả cổ tức từ thặng dư vốn cổ phần là chưa đáp ứng quy định tại Thông tư số 130/2012/TT-BTC.

- 3.3 Về lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:** Công ty đã thực hiện chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin Học TP. HCM để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015, đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 đã ủy quyền cho HĐQT quyết định.
- 3.4 Về trích thù lao của HĐQT và BKS năm 2015:** Công ty đã thực hiện trích thù lao của HĐQT, BKS là 200 triệu đồng, đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2015.
- 3.5 Về mua cổ phiếu quỹ:** Trong năm 2015, công ty đã mua thêm 35,700 cổ phiếu quỹ, theo phương thức giao dịch khớp lệnh, giá mua bình quân là 13,492 đồng/cổ phiếu, nâng tổng số lượng cổ phiếu quỹ hiện có của công ty đến ngày 31/12/2015 là 44,700 cổ phiếu, tương đương 2,24%/VDL, với trị giá sổ sách là 605,621,325 đồng. Theo giải trình của BDH là nhằm đưa giá cổ phiếu về mức hợp lý và cơ cấu lại các cổ đông nhỏ lẻ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 đã ủy quyền cho HĐQT quyết định.
- 3.6 Về Quyết định giải thể các chi nhánh của công ty:** thực hiện chủ trương giảm thiểu tối đa rủi ro trong lĩnh vực kinh doanh thương mại. Trong năm 2015, Công ty đã giải thể 8 Chi nhánh, hiện nay chỉ còn 02 chi nhánh đang hoạt động là Chi nhánh kho Bình Chiểu và Trung tâm Yersin. Đối với các chi nhánh đã giải thể đề nghị BDH cần sớm hoàn tất thủ tục giải thể chi nhánh theo quy định hiện hành.

#### **4. BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ VÀ ĐIỀU HÀNH:**

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình, tuân thủ Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ của công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ và các quy định khác của pháp luật.
- HĐQT đã thực thi vai trò của mình thông qua bộ máy HĐQT. Phát huy tích cực vai trò hỗ trợ, chỉ đạo kịp thời cho BDH trong việc quản lý hoạt động kinh doanh, việc chỉ đạo quyết toán vốn đầu tư tại 02 dự án hoàn thành. Chỉ đạo cơ cấu lại bộ máy nhân sự, giải thể các chi nhánh lĩnh vực thương mại, tăng cường khai thác lĩnh vực dịch vụ bất động sản.
- Trong năm, tổ chức nhiều phiên họp để giải quyết dứt điểm vấn đề nợ chậm luân chuyển, nợ phải thu khó đòi, theo nguyên tắc giao trách nhiệm cho BDH tập trung thu nợ cũ, không để phát sinh nợ phải thu quá hạn, nợ bị chiếm dụng, khó đòi mới. Chỉ đạo quyết liệt các giải pháp thu hồi nợ như: thuê tư vấn hỗ trợ đòi nợ, khiếu kiện ra Tòa án.
- BDH đã có sự nỗ lực trong quản lý, thực hiện nghiêm túc chỉ thị của HĐQT. Đồng thời cũng đã bám sát tình hình thị trường, kế hoạch hoạt động và đã tạo được một số hiệu quả đáng khích lệ.
- Chấp hành chủ trương của HĐQT, BDH đã tập trung quyết liệt việc củng cố hoạt động kinh doanh thương mại theo hướng an toàn, không để nợ quá hạn mới phát sinh. Đồng thời thực hiện nhiều giải pháp nhằm tối ưu hóa nguồn thu tại các mặt bằng sản có của Công ty.



- BDH cũng đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT và BKS trong công tác kiểm soát hoạt động, cung cấp đầy đủ các thông tin báo cáo và các dữ liệu có liên quan để BKS thực hiện nhiệm vụ.

## **PHẦN II**

### **CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016**

Căn cứ vào tình hình hoạt động của BKS năm 2015 và kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2016. Ban kiểm soát đề ra kế hoạch hoạt động của BKS trong năm 2016 như sau:

- Thường xuyên giám sát việc chấp hành điều lệ công ty, pháp luật nhà nước, giám sát tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT, các quy chế, quy trình nội bộ của công ty.
- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2016.
- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn, tổ chức quản lý nợ phải thu, hiệu quả hoạt động của BDH.
- Theo dõi, kiểm tra và giám sát tình hình thực hiện quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành, trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.
- Trên đây là báo cáo của BKS kính trình Đại hội xem xét, thông qua.

Trân trọng,  
Ban Kiểm Soát.

T/M. BAN KIỂM SOÁT  
**Trưởng Ban**

  
**VÕ MINH HOÀNG**

